

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN THANH BA
TỈNH PHÚ THỌ**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh Phúc**

Bản số: 27/2017/HSST
Ngày 10/8/2017

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THANH BA, TỈNH PHÚ THỌ**

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Quang Vũ
Các hội thẩm nhân dân: Ông Kiều Công Ích
Bà Nguyễn Thị Bích Hà

Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Hoài Linh - Cán bộ
Tòa án nhân dân huyện Thanh Ba

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thanh Ba tham gia phiên tòa:
Nguyễn Khắc Bằng - Kiểm sát viên.

Ngày 10 tháng 8 năm 2017. Tại trụ sở, Tòa án nhân dân huyện Thanh Ba,
tỉnh Phú Thọ mở phiên tòa để xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số:
27/2017/TLST-HS ngày 04/7/2017 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Hà Xuân H;** Sinh năm 1993;
Trú tại: Khu 4, xã Đ, huyện T, tỉnh P.
Dân tộc: Kinh Văn hoá: Lớp 11/12 Nghề nghiệp: Lao động tự do.
Con ông: Hà Đức K - SN 1971, Con bà: Hà Thị Bích H - SN 1973
Anh chị em ruột: Có 02 người, nhỏ nhất 22 tuổi, bị can là thứ nhất.
Vợ, con: Chưa có.

Tiền án: Tại bản án số 22/2013/HSST ngày 17/12/2013, TAND thị xã T, tỉnh
B xử phạt 24 tháng tù; Phạt bổ sung 5 triệu đồng sung quỹ nhà nước về tội “Tàng
trữ trái phép chất ma túy”. H chấp hành xong hình phạt ngày 21/6/2015

Tiền sự: Không

Bị bắt tạm giam từ ngày 24/3/2017, hiện đang tạm giam tại Nhà tạm giữ
Công an huyện Thanh Ba.(có mặt tại phiên tòa)

Người bị hại:

Anh Nguyễn Thanh S – SN 1975
Trú tại: Khu 1, Đ, huyện T, tỉnh P.
(vắng mặt không có lý do).

NHẬN THẤY:

Bị cáo Hà Xuân H bị Viện kiểm sát nhân dân huyện Thanh Ba, tỉnh Phú Thọ
truy tố về hành vi phạm tội như sau:

Sáng ngày 20/3/2017, Hà Xuân H - sinh năm 1993, trú tại khu 4, xã Đ, huyện
T, tỉnh P, đi bộ lang thang qua các khu dân cư để tìm cơ hội trộm cắp tài sản. Khi

đến gia đình anh Nguyễn Thanh S - SN 1975 ở khu 1, xã Đ thấy cửa nhà đóng khóa, xung quanh không có người, thì nảy sinh ý định đột nhập vào nhà trộm cắp tài sản. H đi đến trước cửa gian bếp thấy phía trên bờ tường cách mặt đất khoảng 2,5m có một phần trống dài khoảng 3m, rộng 0,5m có thể chui người qua được nên dùng tay bám vào các lỗ gió treo lên chui vào phía trong bếp. Khi đã vào trong phát hiện gian bếp có lối đi thông với gian buồng ngủ và phòng khách nhà anh S. H đi vào gian phòng khách tìm tài sản nhưng không lấy được gì nên quay lại gian buồng ngủ. Phát hiện phía bên phải theo hướng nhìn vào có 01 chiếc hòm tôn được để trên một chiếc ghế gỗ kê sát tường gian phòng khách và gian phòng ngủ, chiếc hòm tôn được khóa bằng 01 khóa kim loại màu đen. Dự đoán trong hòm chứa tài sản có giá trị, nên H dùng tay trái ôm kẹp chiếc hòm vào sát người rồi đi xuống bếp tìm công cụ cạy phá hòm tôn. H tháo then chốt cửa bếp ra ngoài rồi khép cửa lại. Sau đó đi lên đồi cây bạch đàn theo hướng lúc đi vào. Khi cách nhà anh S khoảng 60m cạnh bờ đập T, H dùng dao cạy mép phía trên bên trái chiếc hòm tôn và dùng tay kéo nắp hòm lên tạo ra một khoảng hở, rồi lôi số quần áo trong hòm ra ngoài tìm tài sản có giá trị. Trong lúc lôi kéo số quần áo thấy rơi ra 06 tờ tiền mệnh giá 500.000đ và 05 tờ tiền mệnh giá 200.000đ. H kiểm đếm được tổng số 4.000.000đ và để vào túi quần đang mặc bên trái phía trước. Sau khi lôi hết số quần áo trong hòm ra thấy phía đáy hòm có một số giấy tờ để trong túi ni lon, H không lấy giấy tờ rồi nhét toàn bộ số quần áo trở lại trong hòm và ôm chiếc hòm vứt xuống đập T, dùng cành cây tre khô đẩy chiếc hòm chìm xuống mặt nước cách bờ khoảng 3m. Sau đó đi bộ qua xã T ra thị xã P dùng số tiền trộm cắp được chi tiêu cá nhân (BL số 91 - 147, 152 - 155).

Khoảng 12h cùng ngày H đón xe khách và đi xe ta xi đến thị xã T, tỉnh B. Tại đây H mua của một người phụ nữ khoảng 40 tuổi, không rõ tên và địa chỉ, 03 gói ma túy Heroin với giá 900.000đ. H lấy 01 gói sử dụng 2 lần cho bản thân, còn 02 gói đem về thị xã P. Đến khoảng 13h ngày 21/3/2017, khi đang ngồi chơi điện tử tại một quán Internet tại khu vực ngã tư 27 tháng 7 thuộc phường H, thị xã P. H điện thoại cho Hoàng Đức B - SN 1979 ở phường T, thị xã P là người quen biết do cùng cảnh nghiện chất ma túy và nói với B: *"Em vừa lấy được ít hàng ở Bắc Ninh ngon lắm, anh xem có ai lấy không thì em để lại cho"*, B trả lời *"Ừ nhưng kín kín vào"*. Đến khoảng 14h cùng ngày B gọi điện cho H và nói: *"Để cho anh hai trăm"*. H nói: *"Ừ thế anh đang ở đâu"*, B nói: *"Anh đang ở ngã tư 27 tháng 7"*. H trả lời: *"Anh đợi ở đấy em ra"*. Sau đó H đi vào nhà vệ sinh lấy 01 gói ma túy tách ra lấy một phần gói vào mảnh giấy chống ẩm của bao thuốc lá nhặt được trong quán đem ra nơi B đang chờ, nhận của B số tiền 200.000đ và đưa cho B gói ma túy vừa tách, rồi quay về quán điện tử tiếp tục chơi. Đến khoảng 16h cùng ngày, B lại điện thoại cho H hỏi mua 200.000đ ma túy và hẹn chờ ở ngã tư 27 tháng 7. H đồng ý và làm như lần trước đem bán cho B lấy 200.000đ. Sau khi bán ma túy cho B, H đi lang thang tại khu vực phường H thì gặp tổ công tác của Công an huyện Thanh Ba triệu tập H về

làm việc do có liên quan đến vụ trộm cắp tài sản ngày 20/3/2017 tại khu 1, xã Đ. Khi đi đến khu 9, thị trấn T, H đã tự giác giao nộp 02 gói ma túy đang cất giữ trên người cho Công an huyện Thanh Ba (BL số 28 - 38, 148 - 176).

Quá trình điều tra Cơ quan điều tra đã thu giữ của Hà Xuân H 02 gói nhỏ bằng giấy mặt ngoài đều màu vàng, mặt trong màu trắng, chứa chất bột cục màu trắng, H khai nhận là Heroine tàng trữ để sử dụng cho bản thân và bán kiếm lời; 01 chiếc điện thoại di động hiệu Masstel có gắn thẻ sim số 01634xxxxxx; Tiền ngân hàng nhà nước Việt Nam 752.000đ, H khai trong đó có 400.000đ là tiền bán ma túy cho B, còn 352.000đ là số tiền còn lại của số tiền trộm cắp được tại gia đình anh chị S P ở xã Đ.

Tạm giữ của anh Nguyễn Thanh S 01 con dao bằng kim loại màu trắng chuôi gỗ, 01 hòm tôn kích thước 0,63 x 0,39 x 0,28m, 01 túi giả da màu đen bên trong có 02 Giấy CMND mang tên anh chị S P, 01 Giấy đăng ký xe mô tô.

Tại Kết luận giám định số 241 ngày 22/3/2017, Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Vĩnh Phúc xác định: *"Chất bột cục màu trắng của mẫu gửi giám định có trọng lượng là 0,6128gam (Không phải sáu một hai tám gam, không kể bao bì), có Heroine. Heroine là chất ma túy nằm trong Danh mục I, TT20, Nghị định 82 ngày 19/7/2013 của Chính phủ. Hàm lượng Heroine trong 0,6128 gam mẫu là 68,653%".*

Tại Cơ quan điều tra Hoàng Đức B khai nhận hành vi của mình phù hợp với lời khai của H. Tiến hành đối chất giữa B và H, cả hai người đều thừa nhận đã 02 lần mua bán ma túy như đã nêu trên (BL 56 - 57; 67 - 70).

Tại bản cáo trạng số 28/KSĐT ngày 03/7/2017 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Thanh Ba truy tố Hà Xuân H về tội "Trộm cắp tài sản" theo khoản 1 Điều 138 và tội "Mua bán trái phép chất ma túy" theo điểm b khoản 2 Điều 194 BLHS

Đại diện VKS tại phiên tòa giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị: Áp dụng khoản 1 Điều 138 BLHS về tội "Trộm cắp tài sản"; điểm b khoản 2 Điều 194 BLHS về tội "Mua bán trái phép chất ma túy". Áp dụng điểm g khoản 1 Điều 48, điểm p khoản 1 Điều 46 BLHS cho cả hai tội.

Xử phạt bị cáo từ 7 năm đến 7 năm 6 tháng tù về tội mua bán trái phép chất ma túy và từ 09 tháng đến 12 tháng về tội Trộm cắp tài sản và Điều 50 BLHS để tổng hợp hình phạt. Ngoài ra còn đề nghị các vấn đề khác cần giải quyết của vụ án.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa; căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa; trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, lời khai của bị cáo, bị hại.

XÉT THẤY:

Tại phiên tòa bị cáo Hà Xuân H khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như nội dung bản cáo trạng đã nêu. Xét lời nhận tội của bị cáo là phù hợp với biên bản khám nghiệm hiện trường ngày 20/3/2017, biên bản vi phạm hành chính ngày 21/3/2017, kết luận giám định, lời khai bị can, lời khai người bị hại, người liên

quan, biên bản đối chất, lời khai người làm chứng, vật chứng đã thu giữ ... và các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án. Do đó có đủ cơ sở để kết luận: Ngày 20/3/2017 tại gia đình anh Nguyễn Thanh S ở khu 1, Đ, huyện T, Hà Xuân H đã có hành vi đột nhập vào nhà trộm cắp số tiền 4.000.000đ. Sau khi trộm cắp được tiền H đã dùng đi mua ma túy sử dụng cho bản thân. Ngày 21/3/2017, tại ngã tư 27 tháng 7 thuộc địa bàn phường H, thị xã P, H đã 02 lần bán ma túy cho Hoàng Đức B thu lợi bất chính số tiền 400.000đ.

Hành vi trèo tường đột nhập vào nhà, lén lút chiếm đoạt tài sản trị giá 4.000.000đ, đã cấu thành tội “Trộm cắp tài sản”, tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 điều 138 BLHS. Hành vi 02 lần bán trái phép ma túy cho người khác, đã cấu thành tội "Mua bán trái phép chất ma túy", tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm b khoản 2 điều 194 BLHS.

Điều 138 BLHS quy định:

“1. Người nào trộm cắp tài sản của người khác có giá trị từ hai triệu đồng đến dưới năm mươi triệu đồng hoặc dưới hai triệu đồng nhưng gây hậu quả nghiêm trọng hoặc đã bị xử phạt hành chính về hành vi chiếm đoạt hoặc đã bị kết án về tội chiếm đoạt tài sản, chưa được xóa án tích mà còn vi phạm, thì bị phạt cải tạo không giam giữ đến ba năm hoặc bị phạt tù từ sáu tháng đến ba năm”.

Điều 194 BLHS quy định:

“1. Người nào tàng trữ, vận chuyển, mua bán trái phép hoặc chiếm đoạt chất ma túy, thì bị phạt tù từ hai năm đến bảy năm .

2. Phạm tội thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ bảy năm đến mười lăm năm

b. Phạm tội nhiều lần”.

Xét tính chất vụ án là rất nghiêm trọng, hành vi mua bán chất ma túy của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội đã trực tiếp xâm phạm đến chính sách quản lý của Nhà nước về các chất ma túy mà còn gây mất trật tự trị an trên địa bàn. Ma túy là hiểm họa của xã hội, Nhà nước đã có nhiều biện pháp nhằm loại trừ nhưng tình hình mua bán, vận chuyển, tàng trữ, sử dụng ma túy vẫn diễn ra phức tạp, là nguyên nhân làm phát sinh nhiều loại tệ nạn và tội phạm khác. Hà Xuân H mua bán trái phép chất ma túy là đi ngược với chính sách chung.

Đối với hành vi trộm cắp tài sản của bị cáo là hành vi nguy hiểm cho xã hội đã trực tiếp xâm phạm quyền sở hữu tài sản của người khác và làm ảnh hưởng đến trật tự trị an xã hội.

Bị cáo có 01 tiền án về tội nghiêm trọng do cố ý, chưa được xóa án tích nên lần phạm tội này bị áp dụng tình tiết tăng nặng là tái phạm theo điểm g khoản 1 Điều 48 BLHS. Hành vi của bị cáo là vi phạm pháp luật ở mức độ rất nghiêm trọng nên cần phải xử phạt nghiêm minh mới có tác dụng giáo dục riêng và phòng ngừa chung.

Trước khi quyết định hình phạt đối với bị cáo Hội đồng xét xử thấy rằng: Quá trình điều tra và tại phiên tòa đối với hai tội bị cáo đều đã khai báo thành khẩn, thể hiện rõ thái độ ăn năn hối cải nên được coi là hai tình tiết giảm nhẹ theo điểm p khoản 1 Điều 46 BLHS để giảm nhẹ. Đối với tội “mua bán trái phép chất ma túy” thì: Khi bị tạm giữ hành chính ngày 21/3/2017 do nghi vấn trong vụ án trộm cắp tài sản, bị cáo đã tự giao nộp chất ma túy và khai báo về hành vi bán ma túy. Ngày 22/3/2017 Công an huyện Thanh Ba tiến hành xác minh theo lời khai của bị cáo để xác định người mua ma túy, từ đó mới có cơ sở khởi tố điều tra vụ án về tội ma túy. Do vậy cần áp dụng tình tiết tự thú theo điểm o khoản 1 Điều 46 BLHS đối với bị cáo. Tuy nhiên do tính chất mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội nên nhất thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian thích hợp mới đủ điều kiện cải tạo giáo dục bị cáo trở thành công dân tốt về sau.

Theo quy định tại Khoản 5 Điều 194; khoản 5 Điều 138 BLHS thì bị cáo còn có thể bị phạt tiền, tịch thu một phần hoặc toàn bộ tài sản. Qua xác minh của cơ quan cảnh sát điều tra thì bị cáo không có tài sản riêng có giá trị. Do vậy Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền đối với bị cáo là phù hợp.

Đối với hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy tại thị trấn Thanh Ba, quá trình điều tra và tại phiên tòa đã làm rõ bị cáo tàng trữ để mua bán, nên không có cơ sở xử lý bị cáo về một tội danh khác là phù hợp.

Đối với người bán ma túy cho H. Ngày 23/3/2017 CQCSĐT Công an huyện Thanh Ba tiến hành xác minh tại phường Đ, thị xã T, tỉnh B người phụ nữ bán ma túy theo lời khai của H, nhưng chưa xác định được tên tuổi, địa chỉ. Ngoài lời khai của bị cáo thì không có chứng cứ nào khác để chứng minh, nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Thanh Ba không có căn cứ để làm rõ và đề cập xử lý trong vụ án này, khi nào làm rõ sẽ xử lý sau.

Đối với Hoàng Đức B là người đã mua ma túy để sử dụng cho bản thân. Do đó, Công an huyện Thanh Ba cần ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với B theo Nghị định 167/CP của Chính Phủ.

Về trách nhiệm dân sự và xử lý vật chứng:

Bị cáo gây thiệt hại về tài sản thì phải có nghĩa vụ bồi thường theo quy định của pháp luật. Bị hại yêu cầu bồi thường 4.000.000 đồng là có cơ sở nên chấp nhận.

Quá trình điều tra, Cơ quan điều tra đã trả lại cho chị P chiếc túi giả da chứa các loại giấy tờ xác định không có liên quan đến vụ án. Trả cho Nguyễn Xuân H - SN 1986, ở khu 7, xã Đ chiếc điện thoại Masstel. Bị cáo, người bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan không có khiếu nại hoặc đề nghị gì khác, việc trao trả là đúng thẩm quyền nên Hội đồng xét xử không xem xét quyết định trong của bản án này.

Số tiền 752.000đ. *(Có biên bản bàn giao giữa Cơ quan cảnh sát điều tra và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Thanh Ba) trong đó có 400.000đ (bốn trăm ngàn đồng) do giao dịch bất hợp pháp mà có cần tịch thu sung công. Số tiền còn lại là tài sản trộm cắp nên trả lại cho chủ sở hữu.*

Cần tịch thu tiêu hủy 01 bì giấy niêm phong số 241/KLGD-PC54 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Vĩnh Phúc

Trả lại cho bị hại 01 con dao bằng kim loại, chuôi gỗ; 01 hòm tôn.
Án phí: Bị cáo phải chịu theo quy định của pháp luật.
Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố: Bị cáo Hà Xuân H phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy” và phạm tội “Trộm cắp tài sản”

Áp dụng: Điểm b khoản 2 Điều 194; điểm o, p khoản 1 Điều 46, điểm g khoản 1 Điều 48 Bộ luật hình sự

Xử phạt: Hà Xuân H 07 năm 06 tháng tù (bảy năm sáu tháng) về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”,

Áp dụng: Khoản 1 Điều 138; điểm p khoản 1 Điều 46, điểm g khoản 1 Điều 48 Bộ luật hình sự

Xử phạt: Hà Xuân H 09 tháng tù (chín tháng) về tội “Trộm cắp tài sản”.

Áp dụng: Khoản 1 Điều 50 BLHS

Tổng hợp hình phạt của cả hai tội, buộc bị cáo chấp hành hình phạt chung là 08 năm 03 tháng tù (tám năm ba tháng), thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giam là ngày 24/03/2017.

Áp dụng: Khoản 1 Điều 42 BLHS, Điều 357 BLDS

Buộc Hà Xuân H phải bồi thường cho anh Nguyễn Thanh S, địa chỉ khu 1, Đ, huyện T, tỉnh P số tiền 3.648.000 đồng (ba triệu sáu trăm bốn mươi tám đồng)

Kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật người được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án người có nghĩa vụ thi hành án không tự nguyện thi hành án thì hàng tháng còn phải trả lãi đối với số tiền chậm trả theo lãi suất sơ bản do ngân hàng Nhà nước công bố tương ứng với thời gian chậm trả tại thời điểm thanh toán.

Trường hợp bản án được thi hành án theo quy định tại khoản 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án tự nguyện thi hành án, cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

* Về xử lý vật chứng:

Căn cứ Điều 76 BLTTHS; Áp dụng Điều 41 BLHS, Điều 357 BLDS

Tịch thu tiêu hủy 01 bì giấy niêm phong số 241/KLGD-PC54 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Vĩnh Phúc

Tịch thu sung công quỹ nhà nước 400.000 đồng (bốn trăm ngàn đồng) có trong số tiền 752.000 đồng chuyển theo vật chứng của vụ án. Số còn lại 352.000 đồng (ba trăm năm mươi hai ngàn đồng) trả lại cho anh Nguyễn Thanh S.

Trả lại cho anh Nguyễn Thanh S 01 con dao bằng kim loại, chuôi gỗ; 01 hòm tôn .

(Vật chứng trên hiện Chi cục thi hành án dân sự huyện Thanh Ba đang quản lý theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 04/07/2017)

* Về án phí:

Áp dụng khoản 1, 2 Điều 99 của BLTTHS; Điểm a; c khoản 1 Điều 23 NQ 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 về án phí, lệ phí Tòa án:

Bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm và 300.000 đồng án phí dân sự

Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người bị hại có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Nơi nhận:

- VKSND huyện
- Chi cục THADS huyện
- Công an huyện
- Bị cáo, bị hại
- THAHS
- Lưu HS, VP

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
ThÈm ph,n - Chũ to¹ phi^an tọp

Nguyễn Quang Vò